

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Xóa mù chữ cho các đối tượng từ 15 đến 60 tuổi. Phần đầu không có người mù chữ trong độ tuổi từ 15- 60 tuổi.

- Huy động tất cả các đối tượng trong độ tuổi được học theo luật định; từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đổi mới.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị dạy và học; bồi dưỡng, củng cố đội ngũ giáo viên của từng cấp học nhằm đáp ứng các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện phổ cập giáo dục các cấp học phải đảm bảo chất lượng và hiệu quả trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy và học.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư, gia đình có trách nhiệm cung ứng các cơ hội học tập và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao mặt bằng dân trí, củng cố, nâng cao chất lượng kết quả phổ cập

giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và xóa mù chữ.

- Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

- 07/07 xã, thị trấn và huyện duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- 100% phòng học cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt chuẩn theo quy định; tiếp tục trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp mẫu giáo dưới 5 tuổi.

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đến trường đạt 99% trở lên; huy động 35% trẻ vào nhà trẻ, 95% trở lên trẻ vào mẫu giáo; đảm bảo 100% trẻ được học 2 buổi/ngày.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các độ tuổi. Hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân và thấp còi xuống dưới 5%.

- Bảo đảm đủ giáo viên theo quy định. Có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó trên chuẩn đào tạo đạt 60% trở lên.

2.2. Đối với phổ cập giáo dục tiểu học:

- 07/07 xã, thị trấn và huyện duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Huy động trẻ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99,9% trở lên; tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 96,5%. Trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,5% trở lên.

- Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định, duy trì ổn định về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

- Đảm bảo 100% các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 được học 2 buổi/ngày.

2.3. Đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

- 07/07 xã, thị trấn và huyện duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

- Huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 100%; học sinh lớp 9 tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt 99% trở lên.

- Đến năm 2025, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 95% trở lên và tiếp tục học trung học phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên đạt 85% trở lên.

- Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định, duy trì ổn định về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định Luật Giáo dục năm 2019 theo lộ trình quy định.

- Đảm bảo 100% các lớp ở cấp tiểu học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 được học 2 buổi/ngày.

2.4. Xóa mù chữ:

- Tiếp tục duy trì 07 xã, thị trấn và huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Phân đầu nâng tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi 15-35 tuổi đạt 100%; độ tuổi 15-60 tuổi đạt 99,8% trở lên. Biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi 15 - 35 tuổi đạt 99,8% trở lên; độ tuổi 15-60 tuổi đạt 95,6% trở lên.

3. Lộ trình thực hiện từ năm 2021 đến năm 2025 (Phụ lục kèm theo).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:

- Đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đối với mọi tầng lớp nhân dân.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác từ huyện đến cơ sở, đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm để chỉ đạo thực hiện.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và ngành Giáo dục và Đào tạo để thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp huyện và cấp xã, thị trấn nhằm nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chú trọng việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở cấp huyện, cấp xã nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn, giao trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện công tác phổ cập, xóa mù chữ.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ các cấp nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học.

2. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, huy động học sinh đến trường, nâng cao chất lượng giáo dục:

- Xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, học sinh ra lớp đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế tại mỗi địa phương, đơn vị. Làm tốt công tác huy động trẻ em ra mẫu giáo và nhà trẻ, đặc biệt là trẻ 5 tuổi ra học mẫu giáo, trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và số trẻ hoàn thành chương

trình tiểu học vào lớp 6, các em tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông và học nghề.

- Đẩy mạnh việc huy động học viên ra học lớp xóa mù chữ, các lớp phổ cập trung học cơ sở, trung học phổ thông. Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên của tổ chức mình tham gia các lớp học.

- Chỉ đạo mạnh mẽ các đơn vị trường học làm tốt công tác phụ đạo học sinh yếu, kém, nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, nâng cao tỷ lệ lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp đối với học sinh ở trường phổ thông các cấp. Hạn chế tình trạng học sinh lưu ban, bỏ học.

3. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và đảm bảo đầy đủ đội ngũ giáo viên:

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, đặc biệt đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

- Tiếp tục kiến nghị các cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế giáo viên cho huyện để đảm bảo đủ tỷ lệ giáo viên trên lớp theo quy định gắn với điều kiện đảm bảo thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

- Kịp thời rà soát, hợp đồng, tiếp nhận, tuyển mới giáo viên thay thế giáo viên nghỉ việc, nghỉ hưu hàng năm để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

4. Đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp:

- Tiếp tục tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường đảm bảo đạt tỷ lệ phòng/lớp theo quy định.

- Tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất cho các trường phấn đấu đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Mở rộng quy mô một số trường học đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân.

- Đầu tư, trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị, đồ dùng các trường tiểu học, trung học cơ sở, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các trường mầm non.

- Khuyến khích phát triển trường mầm non tư thục.

- Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

5. Nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên làm công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ:

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn cho những người làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, việc cập nhật hồ sơ, sổ sách.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin quản lý phổ cập giáo dục, tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ quản lý giáo dục, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt hơn việc thường xuyên cập nhật dữ liệu, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo trang cấp; sử dụng hệ thống biểu mẫu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ từ phần mềm.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng và việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; lồng ghép thông qua các kỳ kiểm tra chuyên môn, thường xuyên, định kỳ ở các đơn vị nhằm củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra hệ thống văn bản chỉ đạo, hồ sơ phổ cập, đánh giá công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục các cấp.

- Hàng năm thành lập các đoàn kiểm tra và công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo đúng quy định.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa để thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:

- Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia phát triển giáo dục và đào tạo, huy động học sinh ra lớp, chống lưu ban, bỏ học góp phần đảm bảo chất lượng và hiệu quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chủ động lồng ghép các chương trình, đề án, dự án và huy động nguồn lực của xã hội để duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục trung học phổ thông và xóa mù chữ.

- Khuyến khích cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đầu tư phát triển trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng.

IV. KINH PHÍ:

Nguồn ngân sách huyện, Chương trình Mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục và xóa mù chữ huyện, chịu trách nhiệm tham mưu Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân huyện trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động phối hợp với các đơn vị có thẩm quyền đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ giảng dạy đảm bảo chất lượng, hiệu quả, gắn với tiến độ thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo giai đoạn và từng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội... huy động mọi nguồn lực trong xã hội để phục vụ sự nghiệp giáo dục nói chung và công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nói riêng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức kiểm tra các đơn vị cơ sở và các trường học trực thuộc trong việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kịp thời đề xuất những giải pháp khắc phục khó khăn trong việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt việc huy động học sinh đến trường.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tổ chức, địa phương có thành tích trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Phòng Nội vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí đủ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu giáo viên, việc đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan trong việc đào tạo nghề cho người lao động theo chương trình dự án đào tạo nghề, giải quyết việc làm, trong đó ưu tiên cho những đối tượng trong độ tuổi phổ cập bậc trung học.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng và đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm và giai đoạn.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí cho sự nghiệp giáo dục, trong đó có nguồn để ưu tiên thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học gắn với tiến độ thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ động, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức và mọi công dân tích cực tham gia thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

5. Các đơn vị trường học:

- Chủ động tham mưu Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng triển khai kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2021

- Đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường, đẩy mạnh tuyên truyền vận động học sinh đến trường, duy trì sĩ số học sinh và học viên các lớp phổ cập, lớp xóa mù chữ, hạn chế tình trạng học sinh lưu ban, bỏ học, nâng cao hiệu quả đào tạo trong các nhà trường. Tham mưu Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn mở các lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Động viên, khuyến khích, có biện pháp và tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo 100% giáo viên đều đạt chuẩn, nâng cao tỷ lệ trên chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

- Chủ động tham mưu xây dựng đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên. Hoàn thiện hồ sơ liên quan về công tác phổ cập.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã, thị trấn. Xây dựng kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu Đảng ủy, Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết thực hiện công tác giáo dục tại địa phương, nhất là công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác giáo dục của xã, thị trấn cũng như vận động con em trong độ tuổi ra học các lớp chính quy và không chính quy.

- Tập trung chỉ đạo các khu phố, ấp tích cực vận động số học sinh nghỉ học, bỏ học trở lại trường học. Đề xuất khen thưởng những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, các đơn vị trường học triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các loại hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

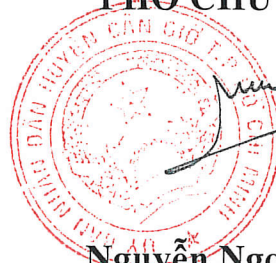
7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện, Hội Khuyến học huyện:

Chỉ đạo các tổ chức hội, đoàn thể cơ sở và hội viên, đoàn viên tích cực tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, vận động đoàn viên, hội viên không ngừng học tập để đạt chuẩn phổ cập giáo dục, hỗ trợ về cơ sở vật chất, động viên tinh thần cho những em có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập...

Trên đây là kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025; đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn, các ban ngành, đoàn thể liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho giai đoạn và từng năm đảm bảo tính khả thi và tiến độ thực hiện theo kế hoạch đã đề ra./.

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Thành viên BCĐ PCGD và xóa mù chữ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm VH TT và Truyền thông huyện;
- Trung tâm GDNN - GDTX huyện;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- Hội Khuyến học huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, P.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



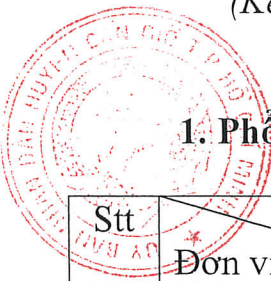
Nguyễn Ngọc Xuân

PHỤ LỤC

Lộ trình thực hiện PCGD-XMC từ năm 2021 đến năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 24/UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện)

1. Phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi



Stt	Tỷ lệ	Tỷ lệ 0-2 tuổi	Tỷ lệ 3-5 tuổi	Tỷ lệ 5
	Đơn vị	ra lớp (%)	ra lớp (%)	tuổi ra lớp (%)
1	An Thới Đông	35	95	100
2	Bình Khánh	35	95	100
3	Cần Thạnh	35	95	100
4	Long Lòa	35	95	100
5	Lý Nhơn	35	95	100
6	Tam Thôn Hiệp	35	95	100
7	Thanh An	35	95	100
	Toàn huyện	35	95	100

2. Phổ cập giáo dục tiểu học

(Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm)

Stt	Tỷ lệ	2021	2022	2023	2024	2025
	Đơn vị	(%)	(%)	(%)	(%)	(%)
1	An Thới Đông	96,5	96,6	96,7	96,8	96,9
2	Bình Khánh	95,8	95,3	95,6	95,8	96
3	Cần Thạnh	97,1	97,3	97,4	97,5	97,7
4	Long Lòa	96,7	96,9	97,1	97,2	97,3
5	Lý Nhơn	98,3	97	97,2	97,3	97,4
6	Tam Thôn Hiệp	98,5	98,7	98,8	98,5	98,7
7	Thanh An	96,5	94	94,5	95	95,4
	Toàn huyện	96,8	96,8	96,9	97	97

3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

(Thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 có bằng tốt nghiệp THCS)

Stt	Tỷ lệ	2021	2022	2023	2024	2025
	Đơn vị	(%)	(%)	(%)	(%)	(%)
1	An Thới Đông	94,5	94,5	94,8	95	95,2
2	Bình Khánh	91,9	92,5	93,5	94,5	95
3	Cần Thạnh	93,3	93,6	94,3	95	95,3
4	Long Lòa	92,1	92,8	93,5	94,2	95
5	Lý Nhơn	91,8	92,7	93,5	94,3	95
6	Tam Thôn Hiệp	91,1	92,5	93,4	94,1	95
7	Thanh An	94,5	94,5	94,7	94,8	95
	Toàn huyện	92,7	93,1	93,9	94,3	95

4. Xóa mù chữ: (Tỷ lệ người trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ mức độ 1)

Stt	Tỷ lệ Đơn vị	2021 (%)	2022 (%)	2023 (%)	2024 (%)	2025 (%)
1	An Thới Đông	99,6	99,63	99,63	99,63	99,63
2	Bình Khánh	99,8	99,82	99,84	99,82	99,82
3	Cần Thạnh	99,8	99,81	99,83	99,81	99,81
4	Long Lòa	99,6	99,62	99,67	99,62	99,62
5	Lý Nhơn	99,6	99,64	99,64	99,64	99,64
6	Tam Thôn Hiệp	99,6	99,63	99,63	99,63	99,63
7	Thạnh An	99,8	99,82	99,83	99,82	99,82
	Toàn huyện	99,7	99,72	99,75	99,77	99,8

5. Công nhận đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi: Duy trì đạt chuẩn (DTr ĐC)

Stt	Tỷ lệ Đơn vị	2021	2022	2023	2024	2025
1	An Thới Đông	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
2	Bình Khánh	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
3	Cần Thạnh	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
4	Long Lòa	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
5	Lý Nhơn	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
6	Tam Thôn Hiệp	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
7	Thạnh An	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC
	Toàn huyện	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC	DTr ĐC

6. Công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học: Mức độ 3 (MĐ 3)

Stt	Tỷ lệ Đơn vị	2021	2022	2023	2024	2025
1	An Thới Đông	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
2	Bình Khánh	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
3	Cần Thạnh	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
4	Long Lòa	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
5	Lý Nhơn	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
6	Tam Thôn Hiệp	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
7	Thạnh An	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3
	Toàn huyện	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3	MĐ 3

7. Công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Mức độ 1 (MĐ 1); Mức độ 2 (MĐ 2); Mức độ 3 (MĐ 3)

Stt	Tỷ lệ Đơn vị	2021	2022	2023	2024	2025
1	An Thới Đông	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3	MĐ 3
2	Bình Khánh	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3
3	Cần Thạnh	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3	MĐ 3
4	Long Lòa	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3
5	Lý Nhơn	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3
6	Tam Thôn Hiệp	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3
7	Thạnh An	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3
	Toàn huyện	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 3

7. Công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ: Mức độ 1 (MĐ 1); Mức độ 2 (MĐ 2); Mức độ 3 (MĐ 3)

Stt	Tỷ lệ Đơn vị	2021	2022	2023	2024	2025
1	An Thới Đông	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
2	Bình Khánh	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
3	Cần Thạnh	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
4	Long Lòa	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
5	Lý Nhơn	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
6	Tam Thôn Hiệp	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
7	Thạnh An	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2
	Toàn huyện	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2	MĐ 2

